



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ NGHIÊN LOAN NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

1. Họ và tên thường dùng: **HOÀNG VĂN NỘI**
2. Họ và tên khai sinh: **HOÀNG VĂN NỘI**
Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): không
3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/02/1980 4. Giới tính: Nam
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: xã Bằng Thành, tỉnh Thái Nguyên
7. Quê quán: xã Bằng Thành, tỉnh Thái Nguyên
8. Nơi đăng ký thường trú: thôn Phúc Hoà, xã Phú Thông, tỉnh Thái Nguyên
Nơi ở hiện nay: thôn Phúc Hoà, xã Phú Thông, tỉnh Thái Nguyên
9. Số Căn cước: 006xxxxxx294
10. Dân tộc: Tày 11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng Quân sự; tốt nghiệp đào tạo Trung đoàn trưởng bộ binh.
 - Học vị: Không Học hàm: Không
 - Lý luận chính trị: Không
 - Ngoại ngữ: Không
13. Nghề nghiệp hiện nay: Bộ đội
 - Hệ số lương: 6,6, Ngày hưởng: Tháng 05/2024
 - Phụ cấp chức vụ (nếu có): 0,6
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chỉ huy trưởng, Ban CHQS xã Nghiên Loan.
15. Nơi công tác: UBND xã Nghiên Loan, tỉnh Thái Nguyên
16. Trường hợp là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, thì ghi rõ:
 - Ngày vào Đảng: 07/11/2005
 - Ngày chính thức: 07/11/2006; Số thẻ đảng viên: 006xxxxxx294
 - Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban thường vụ Đảng uỷ xã, Phó Bí thư Chi bộ QS
 - Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không
- Lý do ra khỏi Đảng: Không
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác: Không
 - Tên tổ chức đoàn thể: Không

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, Không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có): Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có):

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ 3/2002 đến 5/2002	Binh nhì, Chiến sỹ, Đại đội 5, Tiểu đoàn 2, Lữ đoàn 575, Quân khu 1.	
Từ 6/2002 đến 12/2002	Binh nhì, Học viên, Đại đội 15, Tiểu đoàn 4, Trường quân sự Quân khu 1.	
Từ 01/2003 đến 8/2003	Trung sỹ, Khẩu đội trưởng, Đại đội 3, Tiểu đoàn 1, Lữ đoàn 210, Quân khu 1.	
Từ 9/2003 đến 8/2003	Trung sỹ, Học viên, Đại đội 1, Hệ 3, Học viện Phòng không – Không quân.	
Từ 9/2004 đến 8/2007	Trung úy QNCS, Trung đội phó, Trung đội trưởng, Đại đội 12, Tiểu đoàn 4, Lữ đoàn 210, Quân khu 1.	
Từ 9/2007 đến 10/2010	Trung úy QNCS, Học viên, Khóa 4, Hệ 4, Học viện Phòng không-Không quân.	
Từ 11/2010 đến 12/2012	Trung úy, Trung đội trưởng, Phó đại đội trưởng SMPK12,7mm, Trung đoàn 750, Bộ CHQS tỉnh Bắc Kạn, Quân khu 1.	
Từ T12/2012 đến T4/2016	Thượng úy, Trợ lý phòng không, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh Bắc Kạn, Quân khu 1.	
Từ T5/2016 đến T7/2020	Đại úy, Tiểu đoàn trưởng, Ban CHQS huyện Bạch Thông, Bộ CHQS tỉnh Bắc Kạn, Quân khu 1.	
Từ T8/2020 đến T7/2023	Thiếu tá, Phó Tham mưu trưởng, Ban CHQS huyện Pác Nặm, Bộ CHQS tỉnh Bắc Kạn, Quân khu 1.	
Từ T8/2023 đến T6/2025	Thiếu tá, Trung tá Phó Chỉ huy trưởng, Ban CHQS huyện Pác Nặm, Bộ CHQS tỉnh Bắc Kạn, Quân khu 1.	
Từ T7/2025 đến T12/2025	Trung tá, Phó Tham mưu trưởng, Trung đoàn BB 750, Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên, Quân khu 1.	
Từ T01/2026 đến nay	Trung tá, Chỉ huy trưởng, Ban CHQS xã Nghiên Loan, Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên	

Nghiên Loan, ngày 27 tháng 01 năm 2026

NGƯỜI VIẾT TIỂU SỬ

(Đã ký)

Hoàng Văn Nội